

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HS-PT

Ngày: 20-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thư

Các thẩm phán: Ông Bùi Thanh Thảo

Ông Nguyễn Đình Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa:
Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2019/HSPT ngày 20 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo Thạch Cẩm S và Hoàng Sỹ N.

Do có kháng cáo của các bị cáo Thạch Cẩm S, Hoàng Sỹ N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 29/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Thạch Cẩm S** (tên gọi khác: S M); sinh năm: 1980 tại Bình Phước; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 3, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; nghề N: Buôn bán; trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Khơ Me; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch C, sinh năm 1958 và bà Ngưu Thị L, sinh năm 1959; có vợ tên Danh Thị Tuyết S, sinh năm 1985 và có 01 người con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/7/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”; ngày 21/7/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 34 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 09/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước xử phạt 30 tháng tù về tội “Đánh bạc”; ngày 30/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước xử phạt 30 tháng tù về tội “Đánh bạc”, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hoàng Sỹ N**; sinh năm: 1993 tại Bình Phước; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; nghề N: Không; trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L, sinh năm 1949 và bà Nông Thị T, sinh năm 1954; có vợ Phạm Thị Ngọc Y, sinh năm 1996 và 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/7/2018, Hoàng Sỹ N sử dụng điện thoại di động thuê bao “0975371339” nhắn tin vào thuê bao điện thoại của Thạch Cẩm S số “0962582937” rủ S đánh bạc bằng hình thức cá cược bóng đá thắng, thua bằng tiền dựa trên kết quả trận đấu bóng đá giữa đội Pháp – Uruguay (vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 06/7/2018) và giữa đội Bỉ - Brazil (vào lúc 01 giờ 00 phút ngày 07/7/2018) diễn ra tại nước Nga (vòng chung kết World cúp năm 2018) được truyền hình trực tiếp trên ti vi thì S đồng ý. Trận “Pháp – Uruguay”, N chọn đội Uruguay thắng và cược 17.000.000đ; Trận “Bỉ - Brazil”, N chọn Brazil thắng và đặt cược 6.000.000đ rồi nhắn tin cho S. Khi nhận tin nhắn S “Ok” gửi lại cho N. Riêng số tiền thắng, thua cả hai thống nhất sau khi có kết quả hai trận đấu mới giao nhận. Sau đó, S và N cùng đến nhà Phạm Hồng T xem bóng đá chờ kết quả. Đến 02 giờ 50 phút ngày 07/7/2018, trong khi S và N đang xem bóng đá tại nhà T thì Công an huyện Đ kết hợp Công an xã T kiểm tra phát hiện mời làm việc. Qua làm việc, S và N đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc bằng hình thức sử dụng điện thoại di động nhắn tin cá cược bóng đá thắng thua bằng tiền như nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 29/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước đã Tuyên xử:

Tuyên bố các bị cáo Thạch Cẩm S, Hoàng Sỹ N phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Thạch Cẩm S 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Phạt bổ sung đối với bị cáo Thạch Cẩm S 15.000.000đ.

Xử phạt bị cáo Hoàng Sỹ N 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Sỹ N 12.000.000đ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/01/2019 bị cáo Thạch Cẩm S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12/02/2019 bị cáo Hoàng Sỹ N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo N bổ sung yêu cầu kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm xác định và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo cho các bị cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Đối với bị cáo N, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là phù hợp, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo S, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo S 03 năm tù là quá nặng so với bị cáo N. Mặc dù bị cáo S có nhân thân không tốt, nhưng đó không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, vai trò của bị cáo S trong vụ án thấp hơn bị cáo N nên cần phải xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo S.

Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật hình sự tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo N, chấp nhận kháng cáo của bị cáo S, sửa Bản án sơ thẩm số 05/2019/HSST ngày 29/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ về phần hình phạt của bị cáo S.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thạch Cẩm S 02 năm tù, phạt bổ sung đối với bị cáo 15.000.000đ; xử phạt bị cáo Hoàng Sỹ N 01 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung đối với bị cáo 12.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Đơn kháng cáo của các bị cáo Thạch Cẩm S, Hoàng Sỹ N được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã nhận định. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính; biên bản kiểm tra điện thoại; các vật chứng vụ án, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/7/2018, Hoàng Sỹ N sử dụng điện thoại di động nhắn tin cho Thạch Cẩm S rủ S đánh bạc bằng hình thức cá cược bóng đá thắng, thua bằng tiền dựa trên kết quả trận đấu bóng đá giữa đội Pháp – Uruguay (vào lúc 21 giờ 00 phút

ngày 06/7/2018) và giữa đội Bỉ - Brazil (vào lúc 01 giờ 00 phút ngày 07/7/2018) diễn ra tại nước Nga (vòng chung kết World cúp năm 2018) được truyền hình trực tiếp trên ti vi thì S đồng ý. Trận “Pháp – Uruguay”, N chọn đội Uruguay thắng và cược 17.000.000đ; Trận “Bỉ - Brazil”, N chọn Brazil thắng và đặt cược 6.000.000đ rồi nhắn tin cho S. Khi nhận tin nhắn S “Ok” gửi lại cho N. Tổng số tiền mà N và S cá cược là 23.000.000đ tại ấp 9, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

Đối với hành vi phạm tội của các bị cáo Thạch Cẩm S, Hoàng Sỹ N Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo phạm tội hai lần là không chính xác vì: Bị cáo N điện thoại rủ bị cáo S cá cược hai trận giữa đội Pháp – Uruguay (vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 06/7/2018) và giữa đội Bỉ - Brazil (vào lúc 01 giờ 00 phút ngày 07/7/2018) nhưng cả hai bị cáo chỉ thực hiện hành vi một lần cụ thể là khi bị cáo S nhận 01 tin nhắn cá cược của bị cáo N cả hai trận đấu thì S chỉ nhắn tin “OK” nghĩa là đồng ý. Do đó, cần xác định các bị cáo phạm tội một lần là đúng với hành vi, hậu quả mà các bị cáo đã thực hiện.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Thạch Cẩm S, Hội đồng xét xử nhận định: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai cáo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình hiện phải nuôi con nhỏ đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, xét bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là thể hiện sự nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hoàng Sỹ N, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là lao động chính trong gia đình hiện đang nuôi con nhỏ đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Đối chiếu với các điều kiện quy định tại Nghị quyết 02/2018/QĐ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, xét việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh

hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là có căn cứ được chấp nhận.

Xét thấy, các bị cáo là lao động phổ thông, không có thu nhập ổn định Hội đồng xét xử thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phù hợp một phần nên được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và các điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Thạch Cẩm S,

Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hoàng Sỹ N

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm 05/2019/HS-ST ngày 29/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

Tuyên bố các bị cáo Thạch Cẩm S, Hoàng Sỹ N phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Thạch Cẩm S 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 50, 58, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Hoàng Sỹ N 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba năm) tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 20/6/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Hoàng Sỹ N cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND huyện Đ; (2)
- Chi cục THADS huyện Đ; (1)
- Công an huyện Đ; (1)
- UBND xã L, P; (1)
- Bị cáo; (2)
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Tổ N vụ; Lưu. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thư (đã ký)